

Bản án số: 273/2022/HS-ST
Ngày: 29-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Long

2. Ông Huỳnh Vĩnh Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi-Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 253/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 275/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1987 tại tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: Ấp T, Thị trấn C, huyện A, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng D và bà: Nguyễn Thị Mỹ D; bị cáo có vợ và 02 con (sinh năm 2015 và 2019); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 23/8/2022.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà Phạm Thị M, sinh năm: 1990; địa chỉ: Số 3 đường 27, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt);

2/ Bà Phạm Thị Thu A, sinh năm: 1977; địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 07/2020, Nguyễn Thanh L và Phạm Thị Thu A (sinh năm: 1977) là bạn bè quen biết với nhau. Đến khoảng tháng 9/2020, L nhờ Thu A đứng tên hồ

sơ, giấy tờ vay tiền trả góp hàng tháng tại Công ty tài chính TNHH ngân hàng Việt Nam Thịnh vượng SMBC (FE CREDIT) và đứng tên để L mua xe mô tô SH mode màu trắng nâu biển số 59G2-06694 tại cửa hàng mua bán xe Quỳnh Nga, địa chỉ: Quốc lộ 22, ấp H, xã B, huyện H thì Thu A đồng ý. L trả trước số tiền 21.000.000 đồng mua xe, còn lại 26.000.000 đồng L trả góp hàng tháng cho Công ty tài chính TNHH ngân hàng Việt Nam Thịnh vượng SMBC (FE CREDIT). Xe mô tô SH mode màu trắng nâu biển số 59G2-06694 do L quản lý và sử dụng, còn bản chính giấy đăng ký xe mô tô SH mode màu trắng nâu biển số 59G2-06694 sẽ do Công ty giữ để bảo đảm cho khoản vay của Thu A tại Công ty tài chính TNHH ngân hàng Việt Nam Thịnh vượng SMBC (FE CREDIT). L sẽ thay Thu A trả cho công ty nhưng L mới trả gốc và lãi được 01 tháng (10/2020) thì ngưng không trả. Công ty tài chính TNHH ngân hàng Việt Nam Thịnh vượng SMBC (FE CREDIT) liên hệ với Thu A yêu cầu trả tiền và Thu A liên hệ với L không được nên Thu A phải trả 03 tháng (11/2020, 12/2020 và 01/2021) thì không còn khả năng trả tiếp nên đã nợ Công ty tài chính TNHH ngân hàng Việt Nam Thịnh vượng SMBC (FE CREDIT) tháng 02/2021 và tháng 3/2021.

Đến tháng 3/2021, L bán chiếc xe trên cho Phạm Thị M với giá là 30.000.000 đồng, L đã giao xe cho M (chưa giao giấy tờ xe, M không biết giấy đăng ký xe do Công ty tài chính TNHH ngân hàng Việt Nam Thịnh vượng SMBC (FE CREDIT) giữ) và M có nhờ L đổi màu sơn xe từ màu trắng sang màu nâu, mọi chi phí M chịu. Việc chuyển đổi màu xe, sang tên giấy đăng ký xe phải do cơ quan có thẩm quyền thay đổi. Tuy nhiên, do không có giấy đăng ký xe nên L liên hệ với người qua Zalo, nick “Thầy Tuấn Anh” để đặt làm giả 01 giấy đăng ký xe mô tô SH mode cùng biển số 59G2-06694 với giá 1.500.000 đồng/giấy và gửi cho M qua đường bưu điện Viettel tại Liêu Bình Hương, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi. Ngày 09/4/2021, L nói M đến bưu điện Viettel trên để nhận giấy đăng ký xe mô tô SH mode biển số 59G2-06694 (do Nguyen Dung) gửi và trả số tiền 1.500.000 đồng. Khi nhận giấy đăng ký xe mô tô SH mode cùng biển số 59G2-06694, M kiểm tra trên giấy đăng ký xe mô tô còn thể hiện xe màu trắng nên M yêu cầu L đổi lại màu sơn trên giấy đăng ký xe thành màu nâu theo như đã thỏa thuận ban đầu. L tiếp tục đặt “Thầy Tuấn Anh” để đặt làm giả thêm 01 giấy đăng ký xe mô tô SH mode cùng biển số 59G2-06694 để đổi màu sơn theo yêu cầu của M. Tuy nhiên, do chưa có giấy đăng ký xe màu nâu nên ngày 13/4/2021, M giao xe mô tô SH mode màu trắng nâu biển số 59G2-06694 cho L, M giữ lại giấy đăng ký xe mô tô SH mode cùng biển số 59G2-06694 màu trắng (đã nhận ở bưu điện trước đó), khi nào xe và giấy trùng màu sơn như đã thỏa thuận thì M nhận. Ngày 19/4/2021, L đến bưu điện Viettel tại Liêu Bình H, xã T, huyện C để nhận 01 giấy đăng ký xe mô tô SH mode cùng biển số 59G2-06694 màu xám nâu, đồng thời hẹn M đến khách sạn G, địa chỉ: khu phố 1, thị trấn C, huyện C (lúc này L đang thuê Phòng 211 tại khách sạn để ở và xe đăng được để tại khách sạn) để giao xe và giấy đăng ký trên. M sợ lừa đảo nên đến Công an xã Tân Thông Hội để trình báo sự việc trên.

Qua làm việc, L cho biết đã thỏa thuận với chị Thu A là Thu A đưa thêm 5.000.000 đồng cho L, Thu A đóng tiền góp hàng tháng còn lại, L giao xe mô tô SH mode màu trắng nâu biển số 59G2-06694 cho Thu A sở hữu. L trả lại cho M số tiền 25.000.000 đồng.

Ngày 05/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định khởi tố vụ án, đến ngày 11/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định khởi tố bị can đối với L. Triệu tập L làm việc nhưng L đã bỏ trốn nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra quyết định truy nã, đồng thời ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra bị can.

Ngày 23/8/2022, L bị Cục Cảnh sát hình sự Bộ công an bắt tại Đồn Công an khu công nghiệp Đồng An, Thành phố Thuận An tỉnh Bình Dương. Ngày 23/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra quyết định đình nã, đồng thời ra quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, quyết định phục hồi điều tra bị can đối với L.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh L khai nhận có liên hệ với “Thầy Tuấn Anh” để đặt làm giả 01 giấy đăng ký xe mô tô SH mode cùng biển số 59G2-06694 sử dụng, để khi bạn hỏi thì đưa ra cho bạn bè xem và biết là xe mua trực tiếp, không trả góp. Sau khi thỏa thuận bán xe cho M thì L tiếp tục liên hệ “Thầy Tuấn Anh” để đặt làm giả 02 giấy đăng ký xe mô tô SH mode cùng biển số 59G2-06694 để giao cho M. Khi nào chuộc lại giấy đăng ký xe thật thì L sẽ đưa cho M sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số: 208/CT-VKS.CC ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự. Tại phiên Toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù giam;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Apple iphoneSE màu trắng vàng và đề nghị truy thu của bị cáo số tiền thu lợi bất chính là 5.000.000đồng.

Tránh nhiệm dân sự: Không có.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan sai gì cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: các bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, các quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Ngày 29/11/2022, Tòa án đã ra Quyết định số: 242/2022/QĐST-HS về việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Viện kiểm sát hoàn lại và giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng. Do vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội:

Khoảng tháng 3/2021, bị cáo Nguyễn Thanh L bán cho chị Phạm Thị M chiếc xe mô tô SH mode biển số 59G2-06694 với giá 30.000.000 đồng (xe do Phạm Thị Thu A đứng tên đăng ký xe), do M không biết giấy đăng ký xe đang do Ngân hàng giữ nên vẫn mua. Sau đó, giữa chị M và bị cáo L đã thỏa thuận chuyển đổi màu sơn xe và màu trên giấy đăng ký xe từ màu trắng thành màu nâu. Do không có giấy đăng ký xe nên bị cáo L đã lên mạng xã hội liên hệ nick Zalo “Thầy Tuấn Anh” đặt làm giả 02 giấy đăng ký xe mô tô SH mode cùng biển số 59G2-06694 (01 giấy đăng ký xe màu trắng, 01 giấy đăng ký xe màu xám nâu) với tên chủ sở hữu là Phạm Thị M để giao cho chị M sử dụng và 02 giấy đăng ký xe mô tô biển số 95H1-500.19 mang tên chủ sở hữu là Nguyễn Thanh L để sử dụng.

Căn cứ vào Kết luận giám định số: 3709/KLGD-TT ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Bản in “ Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” cần giám định ký hiệu A1 ; 03 tài liệu cần giám định ký hiệu A2, A3, A4 là giả.

2. Không đủ cơ sở kết luận giám định hình dấu tròn có nội dung “CÔNG AN HUYỆN CHÂU THÀNH- CÔNG AN TỈNH HẬU GIANG”, chữ ký mang tên “Thượng tá Trần Văn Dũng” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 (đã nêu ở mục II.1) là thật hay giả.

Và căn cứ vào Kết luận giám định số 1499/KL-KTHS ngày 01/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Hình dấu tròn có nội dung “CÔNG AN HUYỆN CHÂU THÀNH – CÔNG AN TỈNH HẬU GIANG” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với hình dấu tròn có nội dung “CÔNG AN HUYỆN CHÂU THÀNH A – CÔNG AN TỈNH HẬU GIANG” trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 không phải do cùng 01 con dấu đóng ra.

2. Chữ ký thượng tá Trần Văn Dũng trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký mang tên Trần Văn Dũng trên 03 tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M2, M3, M4 không phải do cùng 01 người ký ra.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thanh L đã phạm vào tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng số: 208/CT-VKS.CC ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do cố ý và có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực quản lý con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thế nhưng bị cáo vẫn tìm cách giao dịch, đặt người khác làm giấy tờ giả để sử dụng.

Như vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, để răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội, nên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với tình tiết người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả theo điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, trong trường hợp này không được áp dụng, do khách thể bị xâm phạm là trật tự quản lý hành chính, bị cáo khắc phục trả lại cho chị M số tiền 25.000.000đồng không được xem là khắc phục hậu quả của tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên cần xem xét về hành vi bỏ trốn của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tuy nhiên, bị cáo không chấp hành, mà đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã đối với bị cáo. Cho đến ngày 23/8/2022, bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã và bị giam giữ đến nay. Cơ quan điều tra ra quyết định đình nã, tiếp tục điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo. Như vậy, bị cáo đã gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố của Cơ quan tố tụng.

[2] Về xử lý vật chứng:

Tại phiên tòa, bị cáo khai sử dụng điện thoại di động hiệu Apple iphone SE màu trắng vàng để liên hệ đặt làm giấy tờ giả nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 02 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy cùng có số: 50001299 (cùng biển số 59G2-06694); 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 127758 (xe biển số 59G2-06694); 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 044434 (xe biển số 95H1-50019); 01 phiếu gửi Viettelpost mã số: 1646266212574; 01 phiếu cọc – phát đồ điều trị chuyên sâu mang tên Nguyễn Thanh L, số điện thoại 0931516113; số CMND: 363674933 (thẩm mỹ viện ULA); 01 hóa đơn bán hàng: HD019687 ngày 29/3/2021 mang tên Nguyễn Thanh L (thẩm mỹ viện ULA); 01 hóa đơn số 01 Bên viện xe máy Honda Hưng ngày 28/3/2021, là vật chứng kèm theo hồ sơ, nên tiếp tục tịch thu, lưu giữ hồ sơ vụ án theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có hưởng số tiền chênh lệch do thanh toán việc mua bán xe giữa bị cáo và chị M, giữa bị cáo và chị Thu A là 5.000.000đồng. Chị M và chị Thu A có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, đồng thời qua xem xét hồ sơ thể hiện chị M và chị Thu A không có yêu cầu gì đối với bị cáo và bị cáo đồng ý nộp lại cho nhà nước. Do vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[4] Về các vấn đề khác:

Quá trình xem xét lời khai bị can và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cùng các tài liệu chứng cứ khác, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo L còn thực hiện hành vi khác mà Bộ luật hình sự quy định là tội phạm và Có đồng phạm khác hoặc có người khác thực hiện hành vi mà Bộ luật hình sự quy định là tội phạm liên quan đến vụ án nhưng chưa được khởi tố vụ án, khởi tố bị can, nên đã ban hành Quyết định số: 242/2022/HSST-QĐ về việc trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi để điều tra bổ sung. Tuy nhiên, đến ngày 30/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi có văn bản số: 361/CV-VKS về việc hoàn lại hồ sơ để xét xử và giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, mà không tiến hành điều tra bổ sung. Do vậy, để có căn cứ xử lý đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử xét kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền tiếp tục điều tra, xử lý theo nội dung của Quyết định số: 242/2022/HSST-QĐ ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với “Thầy Tuấn Anh” người đã làm giả giấy đăng ký xe bán cho L, chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục truy tìm, khi nào làm việc sẽ xử lý sau; Đối với “Nguyễn Dung” sử dụng số thuê bao 0934852188. Qua tra cứu số thuê bao do Nguyễn Văn Thanh đăng ký chủ thuê bao và tiến hành xác minh thì Thanh không có mặt tại xã Long Hữu, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi chưa làm việc được, tiếp tục truy tìm, khi nào làm việc sẽ xử lý sau. Viện kiểm sát không đề nghị Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 01 (một) năm tù, thời hạn tính từ ngày 23/8/2022.

[2] Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước một điện thoại di động hiệu Apple iphone SE màu trắng vàng.

Thu của bị cáo số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng, để nộp vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu 02 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy cùng có số: 50001299 (cùng biển số 59G2-06694); 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 127758 (xe biển số 59G2-06694); 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 044434 (xe biển số 95H1-50019); 01 phiếu gửi Viettelpost mã số: 1646266212574; 01 phiếu cọc – phát đồ điều trị chuyên sâu mang tên Nguyễn Thanh L, số điện thoại 0931516113; số CMND: 363674933 (thẩm mỹ viện ULA); 01 hóa đơn bán hàng: HD019687 ngày 29/3/2021 mang tên Nguyễn Thanh L (thẩm mỹ viện ULA); 01 hóa đơn số 01 Bên viện xe máy Honda Hưng ngày 28/3/2021 tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thanh L phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn là mười lăm ngày tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thơ